

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-PT

Ngày: 21-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 150/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo **Hoàng Văn T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1979; nơi cư trú: **K, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hoàng Văn S** và bà **Nguyễn Thị T1**; có vợ là **Phạm Thị S1** và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/01/2000, bị **công an thị xã C** xử phạt 200.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 31/01/2000; ngày 27/8/2003, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án vào ngày 19/3/2005; ngày 09/7/2007, **Ủy ban nhân dân thị xã C**, tỉnh Nghệ An buộc đi cai nghiện tại **Trung tâm G**, tỉnh Nghệ An, chấp hành xong ngày 20/5/2008. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra còn có bị cáo **Nguyễn Hồng Đ có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 25/4/2023, **Hoàng Văn T** đi bộ từ nhà mình đến nhà **Nguyễn Hồng Đ** chơi và bàn nhau góp chung mỗi người 100.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi thống nhất, **Đ** và **T** bắt xe Taxi đi đến khu vực cơ sở 2 **Trường Đại học V ở xóm B, xã N, huyện N** để mua ma túy. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến nơi, **Đ** và **T** xuống xe Taxi, **T** đứng ngoài đường chờ, **Đ** đi bộ vào khu vực **xóm B, xã N, huyện N** gặp một thanh niên không quen biết hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng; người thanh niên đưa cho **Đ** 01 gói ma túy, phía ngoài bọc giấy báo màu xanh trắng. **Đ** cầm gói ma túy đi ra và cùng **T** đi bộ đến bãi đất trống đối diện với **quán K ở xóm T, xã N, huyện N** để sử dụng thì bị Tổ công tác **Công an xã N** phối hợp với **Công an xã N** phát hiện thu giữ trong tay phải của **Đ** đang cầm 01 (một) gói chất bột màu trắng được bọc phía ngoài bằng giấy báo màu xanh trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng rồi đưa **Đ** và **T** về trụ sở Công an xã Nghi Trường làm việc, sau đó chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện N** để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện N** đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng gói chất bột màu trắng thu giữ của **Nguyễn Hồng Đ** và **Hoàng Văn T** có tổng khối lượng là 0,22gam và lấy toàn bộ số chất bột màu trắng này gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 480/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/4/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh N** kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của **Hoàng Văn T** và **Nguyễn Hồng Đ** gửi giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Số chất bột màu trắng thu giữ của **Hoàng Văn T** và **Nguyễn Hồng Đ** có khối lượng là 0,22 g (không phải hai mươi hai gam)"

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt **Nguyễn Hồng Đ**, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 18/7/2023, **Nguyễn Hồng Đ** nộp đơn kháng cáo nhưng đến ngày 22/10/2023 đã rút toàn bộ đơn kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã ra quyết định đình chỉ xét xử vụ án đối với **Nguyễn Hồng Đ**.

Ngày 21/7/2023 bị cáo **Hoàng Văn T** có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Hoàng Văn T** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hoàng Văn T**; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T** từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2023.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo **Hoàng Văn T** nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, hình thức, nội dung đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Ngày 18/7/2023, **Nguyễn Hồng Đ** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 22/10/2023, **Nguyễn Hồng Đ** có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với **Nguyễn Hồng Đ**. Do đó, phần hình phạt của **Nguyễn Hồng Đ** tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 14/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung kháng cáo của **Nguyễn Hồng Đ**.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Hoàng Văn T** khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/4/2023 tại **xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**, **Nguyễn Hồng Đ** và **Hoàng Văn T** đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,22 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Hoàng Văn T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Hoàng Văn T**, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo **Hoàng Văn T** là người nghiện ma túy nên đã góp tiền với **Nguyễn Hồng Đ** mua ma túy với mục đích là để dùng chung nhau sử dụng, khi **Nguyễn Hồng Đ** và **Hoàng Văn T** chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang;

ma túy là do Nguyễn Hồng Đ mua; khối lượng ma túy Nguyễn Hồng Đ và Hoàng Văn T tàng trữ để sử dụng không lớn (0,22gam); quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm Hoàng Văn T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc, vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T; sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày ngày 25/4/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện N;
- Cơ quan THAHS huyện N;
- Cơ quan điều tra huyện N;
- Chi Cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh